

Ngày 31/03/2024	26,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-9.6%	9.1%	19.3%

2023	
ROE	10.2%
	+/- YoY ▲ 1.7%

Q1/24	
DT thuần	38.4
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 9.10 ▼ 19.2%
	YoY ▲ 6.60 ▲ 20.7%

2023	
DT thuần	158
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 65.0 ▼ 29.2%

Q1/24	
LN gộp	21.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 6.10 ▼ 22.5%
	YoY ▲ 2.60 ▲ 13.9%

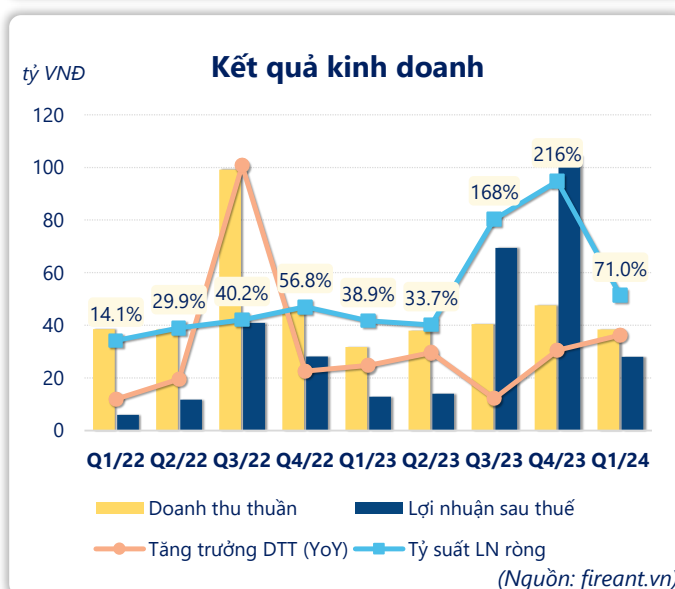
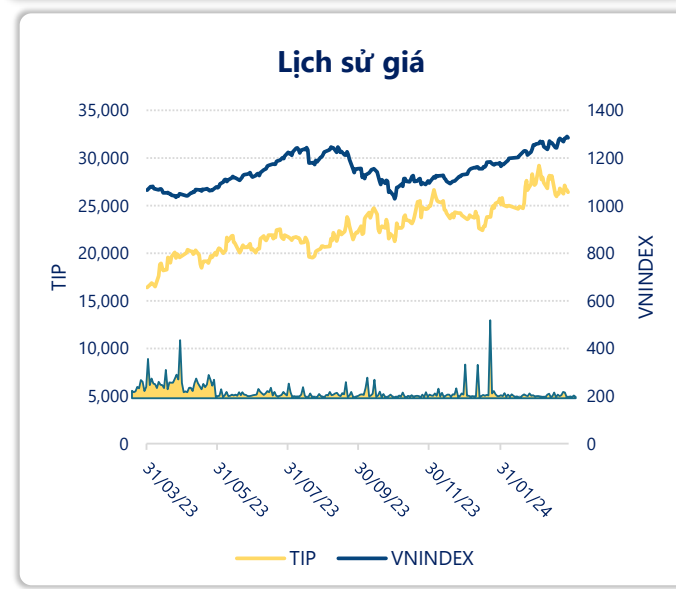
2023	
LN gộp	87.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 36.8 ▼ 29.9%

Q1/24	
LN thuần	33.2
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 85.8 ▼ 72.1%
	YoY ▲ 17.2 ▲ 107%

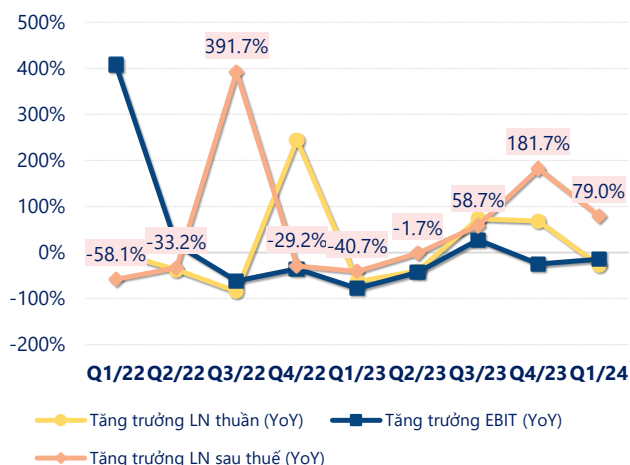
2023	
LN thuần	219
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 103 ▲ 88.2%

Q1/24	
LN sau thuế	28.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 75.9 ▼ 73.0%
	YoY ▲ 15.2 ▲ 118%

2023	
LN sau thuế	178
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 74.0 ▲ 72.3%

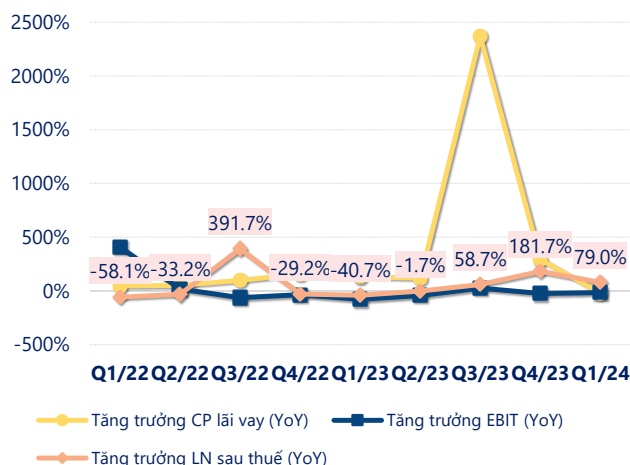


Tăng trưởng lợi nhuận



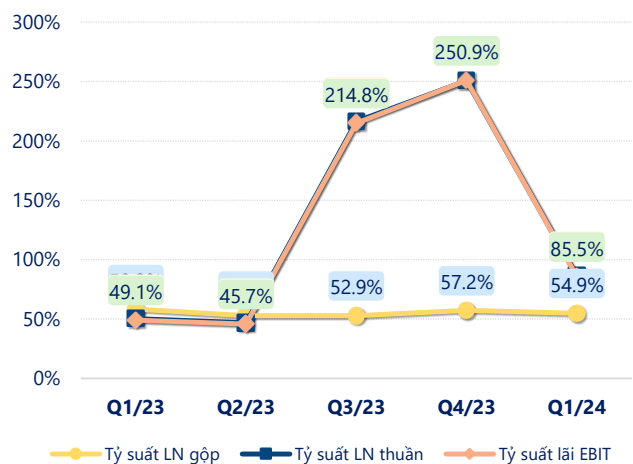
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



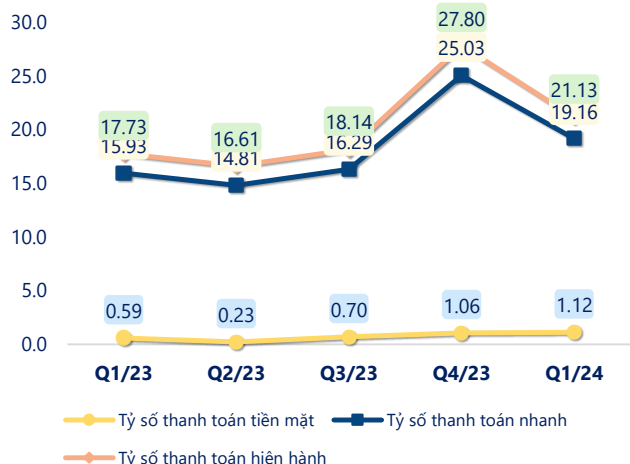
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



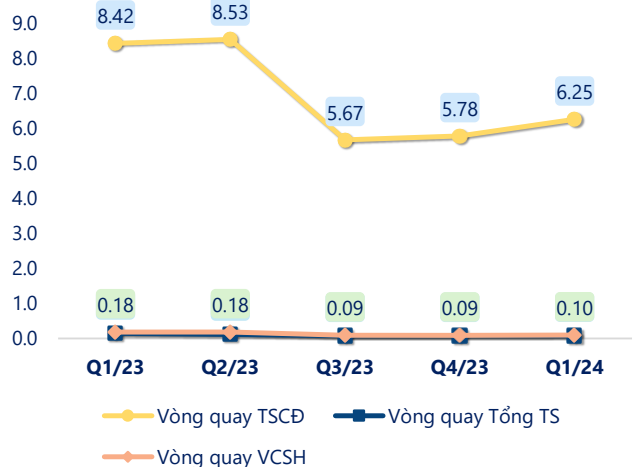
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



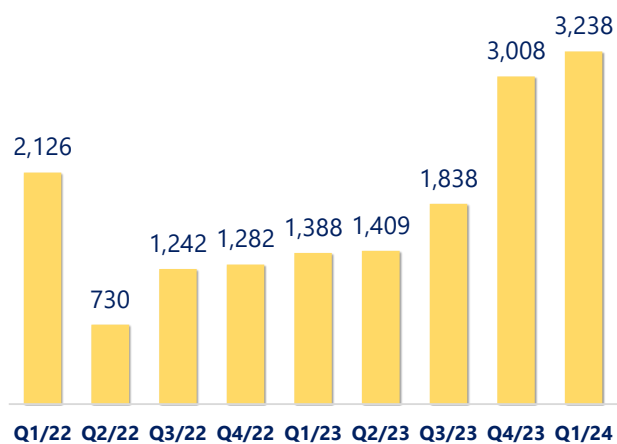
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	38.4	31.8	20.7%	158	223	-29.2%
Giá vốn hàng bán	17.3	13.3	30.2%	70.6	98.5	-28.4%
Lợi nhuận gộp	21.1	18.5	13.9%	87.2	124	-29.9%
Doanh thu HĐTC	4.64	4.23	9.7%	178	29.7	498%
Chi phí TC	-13.3	1.71	-878%	13.3	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	1.85	2.33	-20.8%	-1.40	-7.95	82.4%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	7.68	7.39	3.9%	31.5	30.0	5.2%
LN thuần từ HĐKD	33.2	16.0	107%	219	116	88.2%
Lợi nhuận khác	-0.35	-0.39	9.6%	-1.32	-3.71	64.3%
LN trước thuế	32.8	15.6	111%	217	112	93.3%
Lợi nhuận sau thuế	28.1	12.9	118%	178	104	72.3%
LNST của CĐ cty mẹ	27.3	12.4	120%	174	100	73.8%

(Nguồn: fireant.vn)

